

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT THĂNG LONG

Căn cứ Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2019 - 2020 của Trường THPT Thăng Long

Xét đề nghị của cấp ủy Chi bộ, Ban Giám Hiệu, BCH Công đoàn trường THPT Thăng Long

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập ban chỉ đạo việc thực hiện Quy chế dân chủ trường THPT Thăng Long năm học 2019 - 2020 gồm các ông (bà) có tên sau đây (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ có nhiệm vụ xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch nhằm triển khai thực hiện dân chủ trong nhà trường theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; tham mưu giúp cấp ủy và Ban giám hiệu nhà trường lãnh đạo chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các bộ phận, đoàn thể nhà trường thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với cấp trên.

Điều 3. Tổ trưởng Tổ Văn phòng, các bộ phận có liên quan và các ông (bà) có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Công đoàn GDHP
- Như điều 3
- Lưu VT



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Th.S: Nguyễn Thị Mai



DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ TRƯỜNG THPT Thăng Long
NĂM HỌC 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định Số: 20 /QĐ-QCDC/TL ngày 15 tháng 11 năm 2020 của trường
THPT Thăng Long)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	NHIỆM VỤ
1	Nguyễn Thị Mai	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Nguyễn Đức Quyết	Phó hiệu trưởng - GV Ngữ văn	Phó ban
3	Nguyễn Đức Tùng	CTCD, tổ trưởng VP	Phó ban
4	Nguyễn Thị Thủy	Phó hiệu trưởng - GV Toán	Ủy viên
5	Đặng Quang Tuấn	Phó hiệu trưởng - GV Ngữ văn	Ủy viên
6	Lê Văn Tuấn	Bí thư đoàn trường, GV GD&ĐT	Ủy viên
7	Nguyễn Thị Minh Thúy	Ủy viên BCHCD - Tổ phó tổ GV Cơ hữu	Ủy viên

Danh sách gồm có 7 người



QUY CHẾ DÂN CHỦ TRƯỜNG THPT THĂNG LONG
(Ban hành kèm theo Quyết định Số: 20/QĐ-QCDC/TL ngày 01 tháng 10 năm 2019 của trường THPT Thăng Long)

CHƯƠNG I. NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường

1. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường nhằm để thực hiện tốt nhất, hiệu quả nhất Luật Giáo dục và Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường ban hành theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

2. Phát huy quyền làm chủ, huy động tiềm năng trí tuệ của CBGVNV và học sinh toàn trường góp phần xây dựng kỷ cương, nền nếp, nâng cao chất lượng GD toàn diện của nhà trường. Thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, luật pháp của Nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Đảm bảo sự lãnh đạo về tư tưởng, chính trị của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Thực hiện trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng, phát huy vai trò, hiệu quả lao động của đội ngũ CBGVNV và các đoàn thể trong nhà trường;

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và Pháp luật, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm. Dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương của nhà trường;

3. Mọi Đảng viên, CBGVNV không có hành vi lợi dụng dân chủ, xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

CHƯƠNG II

MỤC I. TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG

Điều 3. Hiệu trưởng có trách nhiệm

1. Quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về chất lượng hoạt động của nhà trường. Phối hợp với Công đoàn trường tổ chức Hội nghị Người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học, theo qui định của nhà nước;

2. Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của nhà trường, trách nhiệm của CBGVNV và học sinh trong quy chế này;

3. Lắng nghe, tiếp thu ý kiến của các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường. Công khai các biện pháp giải quyết tại cuộc họp hội đồng giáo dục, sinh hoạt tổ, hoạt động

của đoàn thể và hoạt động của Ban đại diện CMHS trường, lớp đúng chế độ hiện hành của nhà nước, đúng nội quy, quy chế, điều lệ của trường;

4. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong trường, phát huy dân chủ trong mọi công tác tổ chức và hoạt động của nhà trường;

5. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục yếu kém, tồn tại (nếu có) trong các hoạt động của cấp dưới. Thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao;

6. Thực hiện chế độ họp giao ban, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ:

- Ban Giám hiệu, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên; Các bộ phận chuyên môn trực thuộc tổ hành chính họp giao ban 01 tuần/lần. Các tổ bộ môn, tổ GVCH họp 2 tuần/lần để đánh giá việc thực hiện công tác tuần qua, tháng qua, lắng nghe ý kiến đóng góp, lập kế hoạch và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuần tới, tháng tới;

- Chỉ đạo và tổ chức họp Hội đồng giáo dục 4 lần/năm học, họp CMHS 4 lần/năm để đánh giá rút kinh nghiệm những việc đã làm, triển khai nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn và kế hoạch tháng, quý, học kỳ.

- Căn cứ kết quả xếp loại thi đua A, B, C đối với CBGVNV cơ hữu, tổ hành chính Công đoàn phối hợp với chuyên môn đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng và các chế độ ưu đãi khác (nếu có) đối với người lao động.

MỤC II. TRÁCH NHIỆM CỦA CBGVNV TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. CBGVNV nhà trường có trách nhiệm

1. CBGVNV (người lao động): Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của nhà giáo theo quy định của Luật giáo dục, Điều lệ trường trung học, Quy chế trường Ngoài công lập, Thỏa ước lao động tập thể, Hợp đồng lao động và các thỏa thuận khác với nhà trường (nếu có). CBGVNV đều có quyền và nghĩa vụ tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung quy định tại điều 6 của quy chế này. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hiệu trưởng về hiệu quả công việc của mình;

2. Tổ trưởng chuyên môn: lập kế hoạch tuần, tháng, học kỳ, năm học và triển khai thực hiện sau khi đã thống nhất trong tổ chuyên môn. Hàng tháng viết nội dung kế hoạch thực hiện tháng lên bảng chỉ đạo chuyên môn thể hiện chỉ đạo chung của tổ chuyên môn về tiến độ thực hiện chương trình, phân công GV ra đề chéo khối, xây dựng quỹ đề kiểm tra kèm ma trận, biểu điểm và đáp án. Kiểm tra đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ

năng. Kiểm tra, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Công khai kết quả đánh giá và lưu trữ trong hồ sơ cá nhân;

3. Kiên quyết chống lại những biểu hiện, hành vi bẽ phái, mất đoàn kết của quyền và những hoạt động vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp nhà trường. Trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình CBGVNV phải thực hiện đúng quy chế chuyên môn và các quy định hợp pháp khác của nhà trường, phục tùng sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, nếu có khó khăn phải báo cáo kịp thời để được giải quyết đúng nguyên tắc, thấu tình đạt lý;

4. Thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống tham nhũng; Luật phòng, chống khủng bố; Pháp lệnh thực hành tiết kiệm. Xây dựng văn hóa cơ quan, đoàn kết nội bộ, phương pháp làm việc khoa học, phong cách và thói quen làm việc hợp tác và chia sẻ;

5. Mọi thành viên trong nhà trường đều phải nắm vững nhiệm vụ, kế hoạch chung của tổ chuyên môn và của nhà trường, theo đó xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch cá nhân để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; tôn trọng đồng nghiệp, CMHS và học sinh; bảo vệ uy tín của bản thân, đồng nghiệp và nhà trường.

MỤC III. NHỮNG VIỆC CBGVNV CẦN PHẢI BIẾT

Điều 5.

1. Chủ trương chính sách của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước đặc biệt là những chủ trương chính sách liên quan đến GD và loại hình trường Tư;
2. Hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị của nhà trường;
3. Các vụ việc tiêu cực, khiếu nại, tố cáo trong nhà trường (nếu có) đã được kết luận;
4. Việc đề bạt, tuyển dụng, điều động, nâng lương, chuyển chuyển, khen thưởng, kỷ luật CBGVNV, bố trí việc làm và quỹ hoạt động của công đoàn hàng năm;
5. Công tác tuyển sinh, thực hiện quy chế thi, quy chế chuyên môn từng năm học;
6. Công khai quỹ hoạt động công đoàn. Công khai nhận xét, đánh giá, xếp loại A, B, C hàng năm của tổ giáo viên cơ hữu và tổ Hành chính đối với CBNV cơ hữu tại cuộc họp sơ kết, tổng kết tổ chuyên môn và nhà trường.

MỤC IV. NHỮNG VIỆC CBGVNV ĐƯỢC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 6.

1. Chiến lược phát triển, quy mô và kế hoạch hoạt động hàng năm của nhà trường;
2. Quy trình quản lý đào tạo, bồi dưỡng CBGVNV. Những vấn đề về tổ chức, hoạt động, chức năng nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy chính quyền và đoàn thể trong trường;
3. Kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cho CBGVNV;
4. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị kỹ thuật của nhà trường;
5. Các biện pháp tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành. Các hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác của nhà trường;

6. Nội quy học sinh, nội quy các phòng chức năng (thư viện, thí nghiệm, máy tính...), quy chế tổ chức và hoạt động của trường, thoả ước lao động tập thể, các thoả thuận và các quy định khác của trường (nếu có);

7. Báo cáo sơ kết, tổng kết. Tổ chức hoạt động và hiệu quả của các chương trình tham quan du lịch, giao lưu học tập và hiệu quả hoạt động của quỹ công đoàn;

Các việc nêu trên được lấy ý kiến chủ yếu thông qua quá trình tổ chức Hội nghị Người lao động đầu năm học hoặc dự thảo văn bản đưa về tổ chuyên môn, bộ phận hoặc đưa lên hộp thư chung để mọi đoàn viên công đoàn được tham gia ý kiến, BCH công đoàn có trách nhiệm tập hợp báo cáo Hiệu trưởng.

MỤC V. NHỮNG VIỆC HỌC SINH ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN

Điều 7.

Những nội dung học sinh được biết:

1. Chủ trương, chế độ chính sách, quy định của Nhà nước, của Ngành và những qui định của nhà trường đối với học sinh;

2. Kế hoạch tuyển sinh, biên chế năm học, quy chế đánh giá xếp loại học sinh và các khoản đóng góp theo tháng, theo năm; chế độ chính sách của nhà nước và của nhà trường hỗ trợ HS (nếu có);

3. Chủ trương, kế hoạch học tập - rèn luyện, tổ chức cho học sinh phấn đấu gia nhập các tổ chức đảng trong trường.

Những nội dung học sinh được tham gia ý kiến:

1. Nội qui học sinh và qui định có liên quan đến học sinh;

2. Tổ chức các phong trào thi đua học tập - rèn luyện, hoạt động ngoại khoá, giao lưu học tập, GD truyền thống, GD kỹ năng sống, GD văn hoá học đường, hành quân về nguồn, dâng hương tham quan, tri ân và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nhân đạo, từ thiện...;

3. Việc tổ chức giảng dạy học tập, kiểm tra đánh giá, biên chế lớp, khen thưởng - kỷ luật của nhà trường có liên quan đến quyền lợi của học sinh.

Những nội dung trên được công khai dưới những hình thức sau:

- Niêm yết công khai tại bảng thông báo của trường những qui định về các khoản thu; về chất lượng đào tạo; về đội ngũ và cơ sở vật chất của trường; về tiêu chuẩn, kết quả tuyển sinh, biên chế lớp; về nội qui học sinh; quy định về khen thưởng - kỷ luật; kết quả các kỳ thi; quy chế đánh giá xếp loại học sinh...;

- Tổ chức họp CMHS 2 lần/học kỳ để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của CMHS, sự phối hợp giữa gia đình học sinh với nhà trường, thông báo kết quả học tập rèn luyện của học sinh...;

- Đặt hòm thư góp ý hoặc các hình thức góp ý khác để học sinh và các cha mẹ học sinh thuận lợi trong việc tham gia đóng góp ý kiến xây dựng với nhà trường.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện quy chế dân chủ tại lớp chủ nhiệm. Ban quản lý học sinh do phó hiệu trưởng phụ trách công tác GD đạo đức HS và công tác chủ nhiệm thường xuyên thu thập thông tin trực tiếp từ CMHS và HS; qua điện thoại, E - mail, qua hòm thư góp ý. Tổng hợp ý kiến phản ánh từ GVCN, học sinh và CMHS, Phó hiệu trưởng phụ trách chủ động phối hợp với GVCN và CMHS giải quyết các tình huống xảy ra và đề ra biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) và báo cáo Hiệu trưởng kịp thời. Trường hợp đặc biệt, mời Hiệu trưởng cùng tham gia giải quyết, không để xảy ra hiện tượng CMHS, HS bức xúc, thiếu tin tưởng nhà trường mà không được tư vấn, giải quyết dứt điểm, thấu tình đạt lý;

MỤC VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể, chính trị trong nhà trường

Người đứng đầu các tổ chức đoàn thể, chính trị trong trường là người đại diện cho đoàn thể, tổ chức chính trị đó, có trách nhiệm:

- Phối hợp với lãnh đạo trường tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong các lĩnh vực hoạt động của nhà trường;

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức chính trị, đoàn thể đảm bảo dân chủ, công khai về các chủ trương, biện pháp thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ của nhà trường;

- Ủy ban kiểm tra Công đoàn có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường đề nghị người có thẩm quyền giải quyết.

2. Trách nhiệm của Ban đại diện CMHS trường

2.1 Ban đại diện CMHS trường có trách nhiệm thu thập ý kiến đóng góp của cha, mẹ học sinh toàn trường, phối hợp cùng với nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

- Nội dung liên quan đến công tác phối hợp gia đình, nhà trường và xã hội;

- Thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng và thực hiện nghĩa vụ đóng góp. Thực hiện cam kết với nhà trường về trách nhiệm GD, quản lý con thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ của HS, đặc biệt là vấn đề tự học;

- Thực hiện các hoạt động XHH GD ở địa phương và nhà trường;

2.2 Cha, mẹ hoặc người đỡ đầu của học sinh có quyền phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên chủ nhiệm, với Ban quản lý học sinh hoặc thông qua Ban đại diện CMHS lớp hoặc Ban đại diện CMHS trường để đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác GD, quản lý, quyền lợi và trách nhiệm học sinh, của CMHS trong trường.

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy chế dân chủ được sửa đổi, bổ sung tại Hội nghị người lao động của trường hàng năm;

2. Cá nhân và các tổ chức chính trị, đoàn thể trong trường có trách nhiệm thực hiện tốt quy chế này. Căn cứ hiệu quả thực hiện để đề nghị khen thưởng, hoặc xử lý kỷ luật NLD, HS theo qui định;

3. Hiệu trưởng có nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện qui chế dân chủ phù hợp với thực tế nhà trường để đạt kết quả tốt.

*** Nơi nhận:**

- Công đoàn ngành GD;
- Chủ tịch HĐQT;
- BGH;
- BCH Công đoàn trường;
- BDD CMHS;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG
Th.S: *Nguyễn Thị Mai*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT THĂNG LONG

Căn cứ Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2020 - 2021 của Trường THPT Thăng Long

Xét đề nghị của cấp ủy Chi bộ, Ban Giám Hiệu, BCH Công đoàn trường THPT Thăng Long

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập ban chỉ đạo việc thực hiện Quy chế dân chủ trường THPT Thăng Long năm học 2020 - 2021 gồm các ông (bà) có tên sau đây *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ có nhiệm vụ xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch nhằm triển khai thực hiện dân chủ trong nhà trường theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; tham mưu giúp cấp ủy và Ban giám hiệu nhà trường lãnh đạo chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các bộ phận, đoàn thể nhà trường thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với cấp trên.

Điều 3. Tổ trưởng Tổ Văn phòng, các bộ phận có liên quan và các ông (bà) có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Công đoàn GDHP
- Như điều 3
- Lưu VT


HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG
Th.S. Nguyễn Thị Mai

DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ TRƯỜNG THPT Thăng Long
NĂM HỌC 2020 - 2021

(Kèm theo Quyết định Số: 15 /QĐ-QCDC/TL ngày 15 tháng 11 năm 2020 của trường THPT Thăng Long)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	NHIỆM VỤ
1	Nguyễn Thị Mai	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Nguyễn Đức Quyết	Phó hiệu trưởng - GV Ngữ văn	Phó ban
3	Nguyễn Đức Tùng	CTCD, tổ trưởng VP	Phó ban
4	Nguyễn Thị Thủy	Phó hiệu trưởng - GV Toán	Ủy viên
5	Đặng Quang Tuấn	Phó hiệu trưởng - GV Ngữ văn	Ủy viên
6	Lê Văn Tuấn	Bí thư đoàn trường, GV GDCD	Ủy viên
7	Nguyễn Thị Minh Thúy	Ủy viên BCHCD - Tổ phó tổ GV Cơ hữu	Ủy viên

Danh sách gồm có 7 người

CHƯƠNG I. NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường

1. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường nhằm để thực hiện tốt nhất, hiệu quả nhất Luật Giáo dục và Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường ban hành theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

2. Phát huy quyền làm chủ, huy động tiềm năng trí tuệ của CBGVNV và học sinh toàn trường góp phần xây dựng kỷ cương, nền nếp, nâng cao chất lượng GD toàn diện của nhà trường. Thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, luật pháp của Nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Đảm bảo sự lãnh đạo về tư tưởng, chính trị của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Thực hiện trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng, phát huy vai trò, hiệu quả lao động của đội ngũ CBGVNV và các đoàn thể trong nhà trường;

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và Pháp luật, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm. Dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương của nhà trường;

3. Mọi Đảng viên, CBGVNV không có hành vi lợi dụng dân chủ, xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

CHƯƠNG II

MỤC I. TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG

Điều 3. Hiệu trưởng có trách nhiệm

1. Quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về chất lượng hoạt động của nhà trường. Phối hợp với Công đoàn trường tổ chức Hội nghị Người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học, theo qui định của nhà nước;

2. Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của nhà trường, trách nhiệm của CBGVNV và học sinh trong quy chế này;

3. Lắng nghe, tiếp thu ý kiến của các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường. Công khai các biện pháp giải quyết tại cuộc họp hội đồng giáo dục, sinh hoạt tổ, hoạt động của đoàn thể và hoạt động của Ban đại diện CMHS trường, lớp đúng chế độ hiện hành của nhà nước, đúng nội quy, quy chế, điều lệ của trường;

4. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong trường, phát huy dân chủ trong mọi công tác tổ chức và hoạt động của nhà trường;

5. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục yếu kém, tồn tại (nếu có) trong các hoạt động của cấp dưới. Thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao;

6. Thực hiện chế độ họp giao ban, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ:

- Ban Giám hiệu, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên; Các bộ phận chuyên môn trực thuộc tổ hành chính họp giao ban 01 tuần/lần. Các tổ bộ môn, tổ GVCH họp 2 tuần/lần để đánh giá việc thực hiện công tác tuần qua, tháng qua, lắng nghe ý kiến đóng góp, lập kế hoạch và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuần tới, tháng tới;

- Chỉ đạo và tổ chức họp Hội đồng giáo dục 4 lần/năm học, họp CMHS 4 lần/năm để đánh giá rút kinh nghiệm những việc đã làm, triển khai nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn và kế hoạch tháng, quý, học kỳ.

- Căn cứ kết quả xếp loại thi đua A, B, C đối với CBGVNV cơ hữu, tổ hành chính Công đoàn phối hợp với chuyên môn đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng và các chế độ ưu đãi khác (nếu có) đối với người lao động.

MỤC II. TRÁCH NHIỆM CỦA CBGVNV TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. CBGVNV nhà trường có trách nhiệm

1. CBGVNV (người lao động): Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của nhà giáo theo quy định của Luật giáo dục, Điều lệ trường trung học, Quy chế trường Ngoài công lập, Thỏa ước lao động tập thể, Hợp đồng lao động và các thỏa thuận khác với nhà trường (nếu có). CBGVNV đều có quyền và nghĩa vụ tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung quy định tại điều 6 của quy chế này. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hiệu trưởng về hiệu quả công việc của mình;

2. Tổ trưởng chuyên môn: lập kế hoạch tuần, tháng, học kỳ, năm học và triển khai thực hiện sau khi đã thống nhất trong tổ chuyên môn. Hàng tháng viết nội dung kế hoạch thực hiện tháng lên bảng chỉ đạo chuyên môn thể hiện chỉ đạo chung của tổ chuyên môn về

tiến độ thực hiện chương trình, phân công GV ra đề chéo khối, xây dựng quỹ đề kiểm tra kèm ma trận, biểu điểm và đáp án. Kiểm tra đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng. Kiểm tra, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Công khai kết quả đánh giá và lưu trữ trong hồ sơ cá nhân;

3. Kiên quyết chống lại những biểu hiện, hành vi bẽ phái, mất đoàn kết của quyền và những hoạt động vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp nhà trường. Trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình CBGVNV phải thực hiện đúng quy chế chuyên môn và các quy định hợp pháp khác của nhà trường, phục tùng sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, nếu có khó khăn phải báo cáo kịp thời để được giải quyết đúng nguyên tắc, thấu tình đạt lý;

4. Thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống tham nhũng; Luật phòng, chống khủng bố; Pháp lệnh thực hành tiết kiệm. Xây dựng văn hóa cơ quan, đoàn kết nội bộ, phương pháp làm việc khoa học, phong cách và thói quen làm việc hợp tác và chia sẻ;

5. Mọi thành viên trong nhà trường đều phải nắm vững nhiệm vụ, kế hoạch chung của tổ chuyên môn và của nhà trường, theo đó xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch cá nhân để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; tôn trọng đồng nghiệp, CMHS và học sinh; bảo vệ uy tín của bản thân, đồng nghiệp và nhà trường.

MỤC III. NHỮNG VIỆC CBGVNV CẦN PHẢI BIẾT

Điều 5.

1. Chủ trương chính sách của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước đặc biệt là những chủ trương chính sách liên quan đến GD và loại hình trường Tư;
2. Hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị của nhà trường;
3. Các vụ việc tiêu cực, khiếu nại, tố cáo trong nhà trường (nếu có) đã được kết luận;
4. Việc đề bạt, tuyển dụng, điều động, nâng lương, chuyển chuyển, khen thưởng, kỷ luật CBGVNV, bố trí việc làm và quỹ hoạt động của công đoàn hàng năm;
5. Công tác tuyển sinh, thực hiện quy chế thi, quy chế chuyên môn từng năm học;
6. Công khai quỹ hoạt động công đoàn. Công khai nhận xét, đánh giá, xếp loại A, B, C hàng năm của tổ giáo viên cơ hữu và tổ Hành chính đối với CBNV cơ hữu tại cuộc họp sơ kết, tổng kết tổ chuyên môn và nhà trường.

MỤC IV. NHỮNG VIỆC CBGVNV ĐƯỢC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 6.

1. Chiến lược phát triển, quy mô và kế hoạch hoạt động hàng năm của nhà trường;
2. Quy trình quản lý đào tạo, bồi dưỡng CBGVNV. Những vấn đề về tổ chức, hoạt động, chức năng nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy chính quyền và đoàn thể trong trường;
3. Kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cho CBGVNV;
4. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị kỹ thuật của nhà trường;

5. Các biện pháp tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành. Các hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác của nhà trường;

6. Nội quy học sinh, nội quy các phòng chức năng (thư viện, thí nghiệm, máy tính...), quy chế tổ chức và hoạt động của trường, thoả ước lao động tập thể, các thoả thuận và các quy định khác của trường (nếu có);

7. Báo cáo sơ kết, tổng kết. Tổ chức hoạt động và hiệu quả của các chương trình tham quan du lịch, giao lưu học tập và hiệu quả hoạt động của quỹ công đoàn;

Các việc nêu trên được lấy ý kiến chủ yếu thông qua quá trình tổ chức Hội nghị Người lao động đầu năm học hoặc dự thảo văn bản đưa về tổ chuyên môn, bộ phận hoặc đưa lên hộp thư chung để mọi đoàn viên công đoàn được tham gia ý kiến, BCH công đoàn có trách nhiệm tập hợp báo cáo Hiệu trưởng.

MỤC V. NHỮNG VIỆC HỌC SINH ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN

Điều 7.

Những nội dung học sinh được biết:

1. Chủ trương, chế độ chính sách, quy định của Nhà nước, của Ngành và những qui định của nhà trường đối với học sinh;

2. Kế hoạch tuyển sinh, biên chế năm học, quy chế đánh giá xếp loại học sinh và các khoản đóng góp theo tháng, theo năm; chế độ chính sách của nhà nước và của nhà trường hỗ trợ HS (nếu có);

3. Chủ trương, kế hoạch học tập - rèn luyện, tổ chức cho học sinh phấn đấu gia nhập các tổ chức đảng trong trường.

Những nội dung học sinh được tham gia ý kiến:

1. Nội qui học sinh và qui định có liên quan đến học sinh;

2. Tổ chức các phong trào thi đua học tập - rèn luyện, hoạt động ngoại khoá, giao lưu học tập, GD truyền thống, GD kỹ năng sống, GD văn hoá học đường, hành quân về nguồn, dâng hương tham quan, tri ân và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nhân đạo, từ thiện...;

3. Việc tổ chức giảng dạy học tập, kiểm tra đánh giá, biên chế lớp, khen thưởng - kỷ luật của nhà trường có liên quan đến quyền lợi của học sinh.

Những nội dung trên được công khai dưới những hình thức sau:

- Niêm yết công khai tại bảng thông báo của trường những qui định về các khoản thu; về chất lượng đào tạo; về đội ngũ và cơ sở vật chất của trường; về tiêu chuẩn, kết quả tuyển sinh, biên chế lớp; về nội qui học sinh; quy định về khen thưởng - kỷ luật; kết quả các kỳ thi; quy chế đánh giá xếp loại học sinh...;

- Tổ chức họp CMHS 2 lần/học kỳ để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của CMHS, sự phối hợp giữa gia đình học sinh với nhà trường, thông báo kết quả học tập rèn luyện của học sinh...;

- Đặt hòm thư góp ý hoặc các hình thức góp ý khác để học sinh và các cha mẹ học sinh thuận lợi trong việc tham gia đóng góp ý kiến xây dựng với nhà trường.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện quy chế dân chủ tại lớp chủ nhiệm. Ban quản lý học sinh do phó hiệu trưởng phụ trách công tác GD đạo đức HS và công tác chủ nhiệm thường xuyên thu thập thông tin trực tiếp từ CMHS và HS; qua điện thoại, E - mail, qua hòm thư góp ý. Tổng hợp ý kiến phản ánh từ GVCN, học sinh và CMHS, Phó hiệu trưởng phụ trách chủ động phối hợp với GVCN và CMHS giải quyết các tình huống xảy ra và đề ra biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) và báo cáo Hiệu trưởng kịp thời. Trường hợp đặc biệt, mời Hiệu trưởng cùng tham gia giải quyết, không để xảy ra hiện tượng CMHS, HS bức xúc, thiếu tin tưởng nhà trường mà không được tư vấn, giải quyết dứt điểm, thấu tình đạt lý;

MỤC VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể, chính trị trong nhà trường

Người đứng đầu các tổ chức đoàn thể, chính trị trong trường là người đại diện cho đoàn thể, tổ chức chính trị đó, có trách nhiệm:

- Phối hợp với lãnh đạo trường tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong các lĩnh vực hoạt động của nhà trường;

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức chính trị, đoàn thể đảm bảo dân chủ, công khai về các chủ trương, biện pháp thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ của nhà trường;

- Ủy ban kiểm tra Công đoàn có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường đề nghị người có thẩm quyền giải quyết.

2. Trách nhiệm của Ban đại diện CMHS trường

2.1 Ban đại diện CMHS trường có trách nhiệm thu thập ý kiến đóng góp của cha, mẹ học sinh toàn trường, phối hợp cùng với nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

- Nội dung liên quan đến công tác phối hợp gia đình, nhà trường và xã hội;

- Thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng và thực hiện nghĩa vụ đóng góp. Thực hiện cam kết với nhà trường về trách nhiệm GD, quản lý con thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ của HS, đặc biệt là vấn đề tự học;

- Thực hiện các hoạt động XHH GD ở địa phương và nhà trường;

2.2 Cha, mẹ hoặc người đỡ đầu của học sinh có quyền phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên chủ nhiệm, với Ban quản lý học sinh hoặc thông qua Ban đại diện CMHS lớp hoặc Ban đại diện CMHS trường để đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác GD, quản lý, quyền lợi và trách nhiệm học sinh, của CMHS trong trường.

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy chế dân chủ được sửa đổi, bổ sung tại Hội nghị người lao động của trường hàng năm;

2. Cá nhân và các tổ chức chính trị, đoàn thể trong trường có trách nhiệm thực hiện tốt quy chế này. Căn cứ hiệu quả thực hiện để đề nghị khen thưởng, hoặc xử lý kỷ luật NLD, HS theo qui định;

3. Hiệu trưởng có nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ phù hợp với thực tế nhà trường để đạt kết quả tốt.

*** Nơi nhận:**

- Công đoàn ngành GD;
- Chủ tịch HĐQT;
- BGH;
- BCH Công đoàn trường;
- BDD CMHS;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Th.S: *Nguyễn Thị Mai*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT THĂNG LONG

Căn cứ Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2021 - 2022 của Trường THPT Thăng Long

Xét đề nghị của cấp ủy Chi bộ, Ban Giám Hiệu, BCH Công đoàn trường THPT Thăng Long

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập ban chỉ đạo việc thực hiện Quy chế dân chủ trường THPT Thăng Long năm học 2021 - 2022 gồm các ông (bà) có tên sau đây *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ có nhiệm vụ xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch nhằm triển khai thực hiện dân chủ trong nhà trường theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; tham mưu giúp cấp ủy và Ban giám hiệu nhà trường lãnh đạo chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các bộ phận, đoàn thể nhà trường thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với cấp trên.

Điều 3. Tổ trưởng Tổ Văn phòng, các bộ phận có liên quan và các ông (bà) có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Công đoàn GDHP
- Như điều 3
- Lưu VT



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Th.S: *Nguyễn Thị Mai*



**DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ TRƯỜNG THPT Thăng Long
NĂM HỌC 2021 - 2022**

(Kèm theo Quyết định Số: 14/QĐ-QCDC/TL ngày 15 tháng 11 năm 2021
của trường THPT Thăng Long)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	NHIỆM VỤ
1	Nguyễn Thị Mai	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Nguyễn Đức Quyết	Phó hiệu trưởng - GV Ngữ văn	Phó ban
3	Nguyễn Đức Tùng	CTCD, tổ trưởng VP	Phó ban
4	Nguyễn Thị Thủy	Phó hiệu trưởng - GV Toán	Ủy viên
5	Đặng Quang Tuấn	Phó hiệu trưởng - GV Ngữ văn	Ủy viên
6	Lê Văn Tuấn	Bí thư đoàn trường, GV GDCD	Ủy viên
7	Nguyễn Thị Minh Thúy	Ủy viên BCHCD - Tổ phó tổ GV Cơ hữu	Ủy viên

Danh sách gồm có 7 người

CHƯƠNG I. NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường

1. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường nhằm để thực hiện tốt nhất, hiệu quả nhất Luật Giáo dục và Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường ban hành theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

2. Phát huy quyền làm chủ, huy động tiềm năng trí tuệ của CBGVNV và học sinh toàn trường góp phần xây dựng kỷ cương, nền nếp, nâng cao chất lượng GD toàn diện của nhà trường. Thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, luật pháp của Nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Đảm bảo sự lãnh đạo về tư tưởng, chính trị của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Thực hiện trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng, phát huy vai trò, hiệu quả lao động của đội ngũ CBGVNV và các đoàn thể trong nhà trường;

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và Pháp luật, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm. Dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương của nhà trường;

3. Mọi Đảng viên, CBGVNV không có hành vi lợi dụng dân chủ, xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

CHƯƠNG II

MỤC I. TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG

Điều 3. Hiệu trưởng có trách nhiệm

1. Quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về chất lượng hoạt động của nhà trường. Phối hợp với Công đoàn trường tổ chức Hội nghị Người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học, theo qui định của nhà nước;

2. Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của nhà trường, trách nhiệm của CBGVNV và học sinh trong quy chế này;

3. Lắng nghe, tiếp thu ý kiến của các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường. Công khai các biện pháp giải quyết tại cuộc họp hội đồng giáo dục, sinh hoạt tổ, hoạt động của đoàn thể và hoạt động của Ban đại diện CMHS trường, lớp đúng chế độ hiện hành của nhà nước, đúng nội quy, quy chế, điều lệ của trường;

4. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong trường, phát huy dân chủ trong mọi công tác tổ chức và hoạt động của nhà trường;

5. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục yếu kém, tồn tại (nếu có) trong các hoạt động của cấp dưới. Thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao;

6. Thực hiện chế độ họp giao ban, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ:

- Ban Giám hiệu, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên; Các bộ phận chuyên môn trực thuộc tổ hành chính họp giao ban 01 tuần/lần. Các tổ bộ môn, tổ GVCH họp 2 tuần/lần để đánh giá việc thực hiện công tác tuần qua, tháng qua, lắng nghe ý kiến đóng góp, lập kế hoạch và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuần tới, tháng tới;

- Chỉ đạo và tổ chức họp Hội đồng giáo dục 4 lần/năm học, họp CMHS 4 lần/năm để đánh giá rút kinh nghiệm những việc đã làm, triển khai nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn và kế hoạch tháng, quý, học kỳ.

- Căn cứ kết quả xếp loại thi đua A, B, C đối với CBGVNV cơ hữu, tổ hành chính Công đoàn phối hợp với chuyên môn đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng và các chế độ ưu đãi khác (nếu có) đối với người lao động.

MỤC II. TRÁCH NHIỆM CỦA CBGVNV TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. CBGVNV nhà trường có trách nhiệm

1. CBGVNV (người lao động): Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của nhà giáo theo quy định của Luật giáo dục, Điều lệ trường trung học, Quy chế trường Ngoài công lập, Thỏa ước lao động tập thể, Hợp đồng lao động và các thỏa thuận khác với nhà trường (nếu có). CBGVNV đều có quyền và nghĩa vụ tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung quy định tại điều 6 của quy chế này. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hiệu trưởng về hiệu quả công việc của mình;

2. Tổ trưởng chuyên môn: lập kế hoạch tuần, tháng, học kỳ, năm học và triển khai thực hiện sau khi đã thống nhất trong tổ chuyên môn. Hàng tháng viết nội dung kế hoạch thực hiện tháng lên bảng chỉ đạo chuyên môn thể hiện chỉ đạo chung của tổ chuyên môn về

tiến độ thực hiện chương trình, phân công GV ra đề chéo khối, xây dựng quỹ đề kiểm tra kèm ma trận, biểu điểm và đáp án. Kiểm tra đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng. Kiểm tra, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Công khai kết quả đánh giá và lưu trữ trong hồ sơ cá nhân;

3. Kiên quyết chống lại những biểu hiện, hành vi bè phái, mất đoàn kết của quyền và những hoạt động vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp nhà trường. Trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình CBGVNV phải thực hiện đúng quy chế chuyên môn và các quy định hợp pháp khác của nhà trường, phục tùng sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, nếu có khó khăn phải báo cáo kịp thời để được giải quyết đúng nguyên tắc, thấu tình đạt lý;

4. Thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống tham nhũng; Luật phòng, chống khủng bố; Pháp lệnh thực hành tiết kiệm. Xây dựng văn hóa cơ quan, đoàn kết nội bộ, phương pháp làm việc khoa học, phong cách và thói quen làm việc hợp tác và chia sẻ;

5. Mọi thành viên trong nhà trường đều phải nắm vững nhiệm vụ, kế hoạch chung của tổ chuyên môn và của nhà trường, theo đó xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch cá nhân để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; tôn trọng đồng nghiệp, CMHS và học sinh; bảo vệ uy tín của bản thân, đồng nghiệp và nhà trường.

MỤC III. NHỮNG VIỆC CBGVNV CẦN PHẢI BIẾT

Điều 5.

1. Chủ trương chính sách của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước đặc biệt là những chủ trương chính sách liên quan đến GD và loại hình trường Tư;
2. Hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị của nhà trường;
3. Các vụ việc tiêu cực, khiếu nại, tố cáo trong nhà trường (nếu có) đã được kết luận;
4. Việc đề bạt, tuyển dụng, điều động, nâng lương, chuyển chuyên, khen thưởng, kỷ luật CBGVNV, bố trí việc làm và quỹ hoạt động của công đoàn hàng năm;
5. Công tác tuyển sinh, thực hiện quy chế thi, quy chế chuyên môn từng năm học;
6. Công khai quỹ hoạt động công đoàn. Công khai nhận xét, đánh giá, xếp loại A, B, C hàng năm của tổ giáo viên cơ hữu và tổ Hành chính đối với CBNV cơ hữu tại cuộc họp sơ kết, tổng kết tổ chuyên môn và nhà trường.

MỤC IV. NHỮNG VIỆC CBGVNV ĐƯỢC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 6.

1. Chiến lược phát triển, quy mô và kế hoạch hoạt động hàng năm của nhà trường;
2. Quy trình quản lý đào tạo, bồi dưỡng CBGVNV. Những vấn đề về tổ chức, hoạt động, chức năng nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy chính quyền và đoàn thể trong trường;
3. Kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cho CBGVNV;
4. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị kỹ thuật của nhà trường;

5. Các biện pháp tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành. Các hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác của nhà trường;

6. Nội quy học sinh, nội quy các phòng chức năng (thư viện, thí nghiệm, máy tính...), quy chế tổ chức và hoạt động của trường, thoả ước lao động tập thể, các thoả thuận và các quy định khác của trường (nếu có);

7. Báo cáo sơ kết, tổng kết. Tổ chức hoạt động và hiệu quả của các chương trình tham quan du lịch, giao lưu học tập và hiệu quả hoạt động của quỹ công đoàn;

Các việc nêu trên được lấy ý kiến chủ yếu thông qua quá trình tổ chức Hội nghị Người lao động đầu năm học hoặc dự thảo văn bản đưa về tổ chuyên môn, bộ phận hoặc đưa lên hộp thư chung để mọi đoàn viên công đoàn được tham gia ý kiến, BCH công đoàn có trách nhiệm tập hợp báo cáo Hiệu trưởng.

MỤC V. NHỮNG VIỆC HỌC SINH ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN

Điều 7.

Những nội dung học sinh được biết:

1. Chủ trương, chế độ chính sách, quy định của Nhà nước, của Ngành và những qui định của nhà trường đối với học sinh;

2. Kế hoạch tuyển sinh, biên chế năm học, quy chế đánh giá xếp loại học sinh và các khoản đóng góp theo tháng, theo năm; chế độ chính sách của nhà nước và của nhà trường hỗ trợ HS (nếu có);

3. Chủ trương, kế hoạch học tập - rèn luyện, tổ chức cho học sinh phấn đấu gia nhập các tổ chức đảng trong trường.

Những nội dung học sinh được tham gia ý kiến:

1. Nội qui học sinh và qui định có liên quan đến học sinh;

2. Tổ chức các phong trào thi đua học tập - rèn luyện, hoạt động ngoại khoá, giao lưu học tập, GD truyền thống, GD kỹ năng sống, GD văn hoá học đường, hành quân về nguồn, dâng hương tham quan, tri ân và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nhân đạo, từ thiện...;

3. Việc tổ chức giảng dạy học tập, kiểm tra đánh giá, biên chế lớp, khen thưởng - kỷ luật của nhà trường có liên quan đến quyền lợi của học sinh.

Những nội dung trên được công khai dưới những hình thức sau:

- Niêm yết công khai tại bảng thông báo của trường những qui định về các khoản thu; về chất lượng đào tạo; về đội ngũ và cơ sở vật chất của trường; về tiêu chuẩn, kết quả tuyển sinh, biên chế lớp; về nội qui học sinh; quy định về khen thưởng - kỷ luật; kết quả các kỳ thi; quy chế đánh giá xếp loại học sinh...;

- Tổ chức họp CMHS 2 lần/học kỳ để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của CMHS, sự phối hợp giữa gia đình học sinh với nhà trường, thông báo kết quả học tập rèn luyện của học sinh...;

- Đặt hòm thư góp ý hoặc các hình thức góp ý khác để học sinh và các cha mẹ học sinh thuận lợi trong việc tham gia đóng góp ý kiến xây dựng với nhà trường.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện quy chế dân chủ tại lớp chủ nhiệm. Ban quản lý học sinh do phó hiệu trưởng phụ trách công tác GD đạo đức HS và công tác chủ nhiệm thường xuyên thu thập thông tin trực tiếp từ CMHS và HS; qua điện thoại, E - mail, qua hòm thư góp ý. Tổng hợp ý kiến phản ánh từ GVCN, học sinh và CMHS, Phó hiệu trưởng phụ trách chủ động phối hợp với GVCN và CMHS giải quyết các tình huống xảy ra và đề ra biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) và báo cáo Hiệu trưởng kịp thời. Trường hợp đặc biệt, mời Hiệu trưởng cùng tham gia giải quyết, không để xảy ra hiện tượng CMHS, HS bức xúc, thiếu tin tưởng nhà trường mà không được tư vấn, giải quyết dứt điểm, thấu tình đạt lý;

MỤC VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể, chính trị trong nhà trường

Người đứng đầu các tổ chức đoàn thể, chính trị trong trường là người đại diện cho đoàn thể, tổ chức chính trị đó, có trách nhiệm:

- Phối hợp với lãnh đạo trường tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong các lĩnh vực hoạt động của nhà trường;

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức chính trị, đoàn thể đảm bảo dân chủ, công khai về các chủ trương, biện pháp thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ của nhà trường;

- Ủy ban kiểm tra Công đoàn có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường đề nghị người có thẩm quyền giải quyết.

2. Trách nhiệm của Ban đại diện CMHS trường

2.1 Ban đại diện CMHS trường có trách nhiệm thu thập ý kiến đóng góp của cha, mẹ học sinh toàn trường, phối hợp cùng với nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

- Nội dung liên quan đến công tác phối hợp gia đình, nhà trường và xã hội;

- Thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng và thực hiện nghĩa vụ đóng góp. Thực hiện cam kết với nhà trường về trách nhiệm GD, quản lý con thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ của HS, đặc biệt là vấn đề tự học;

- Thực hiện các hoạt động XHH GD ở địa phương và nhà trường;

2.2 Cha, mẹ hoặc người đỡ đầu của học sinh có quyền phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên chủ nhiệm, với Ban quản lý học sinh hoặc thông qua Ban đại diện CMHS lớp hoặc Ban đại diện CMHS trường để đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác GD, quản lý, quyền lợi và trách nhiệm học sinh, của CMHS trong trường.

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy chế dân chủ được sửa đổi, bổ sung tại Hội nghị người lao động của trường hàng năm;
2. Cá nhân và các tổ chức chính trị, đoàn thể trong trường có trách nhiệm thực hiện tốt quy chế này. Căn cứ hiệu quả thực hiện đề nghị khen thưởng, hoặc xử lý kỷ luật NLĐ, HS theo qui định;
3. Hiệu trưởng có nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ phù hợp với thực tế nhà trường để đạt kết quả tốt.

*** Nơi nhận:**

- Công đoàn ngành GD;
- Chủ tịch HĐQT;
- BGH;
- BCH Công đoàn trường;
- BDD CMHS;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Th.S: Nguyễn Thị Mai

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT THĂNG LONG

Căn cứ Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2022 - 2023 của Trường THPT Thăng Long

Xét đề nghị của cấp ủy Chi bộ, Ban Giám Hiệu, BCH Công đoàn trường THPT Thăng Long

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập ban chỉ đạo việc thực hiện Quy chế dân chủ trường THPT Thăng Long năm học 2022 - 2023 gồm các ông (bà) có tên sau đây (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ có nhiệm vụ xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch nhằm triển khai thực hiện dân chủ trong nhà trường theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; tham mưu giúp cấp ủy và Ban giám hiệu nhà trường lãnh đạo chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các bộ phận, đoàn thể nhà trường thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với cấp trên.

Điều 3. Tổ trưởng Tổ Văn phòng, các bộ phận có liên quan và các ông (bà) có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Công đoàn GDHP
- Như điều 3
- Lưu VT





**DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ TRƯỜNG THPT Thăng Long
NĂM HỌC 2022 - 2023**

(Kèm theo Quyết định Số: 20 /QĐ-QCDC/TL ngày 15 tháng 11 năm 2022 của trường
THPT Thăng Long)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	NHIỆM VỤ
1	Nguyễn Thị Mai	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Nguyễn Đức Quyết	Phó hiệu trưởng - GV Ngữ văn	Phó ban
3	Nguyễn Đức Tùng	CTCD, tổ trưởng VP	Phó ban
4	Nguyễn Thị Thủy	Phó hiệu trưởng - GV Toán	Ủy viên
5	Đặng Quang Tuấn	Phó hiệu trưởng - GV Ngữ văn	Ủy viên
6	Lê Văn Tuấn	Bí thư đoàn trường, GV GD&ĐT	Ủy viên
7	Nguyễn Thị Minh Thúy	Ủy viên BCHCD - Tổ phó tổ GV Cơ hữu	Ủy viên

Danh sách gồm có 7 người



QUY CHẾ DÂN CHỦ TRƯỜNG THPT THĂNG LONG

(Ban hành kèm theo Quyết định Số: 20/QĐ-QCDC/TL ngày 01 tháng 10 năm 2022 của trường THPT Thăng Long)

CHƯƠNG I. NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường

1. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường nhằm để thực hiện tốt nhất, hiệu quả nhất Luật Giáo dục và Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường ban hành theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

2. Phát huy quyền làm chủ, huy động tiềm năng trí tuệ của CBGVNV và học sinh toàn trường góp phần xây dựng kỷ cương, nền nếp, nâng cao chất lượng GD toàn diện của nhà trường. Thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, luật pháp của Nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Đảm bảo sự lãnh đạo về tư tưởng, chính trị của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Thực hiện trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng, phát huy vai trò, hiệu quả lao động của đội ngũ CBGVNV và các đoàn thể trong nhà trường;

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và Pháp luật, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm. Dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương của nhà trường;

3. Mọi Đảng viên, CBGVNV không có hành vi lợi dụng dân chủ, xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

CHƯƠNG II

MỤC I. TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG

Điều 3. Hiệu trưởng có trách nhiệm

1. Quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về chất lượng hoạt động của nhà trường. Phối hợp với Công đoàn trường tổ chức Hội nghị Người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học, theo qui định của nhà nước;

2. Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của nhà trường, trách nhiệm của CBGVNV và học sinh trong quy chế này;

3. Lắng nghe, tiếp thu ý kiến của các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường. Công khai các biện pháp giải quyết tại cuộc họp hội đồng giáo dục, sinh hoạt tổ, hoạt động của đoàn thể và hoạt động của Ban đại diện CMHS trường, lớp đúng chế độ hiện hành của nhà nước, đúng nội quy, quy chế, điều lệ của trường;

4. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong trường, phát huy dân chủ trong mọi công tác tổ chức và hoạt động của nhà trường;

5. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục yếu kém, tồn tại (nếu có) trong các hoạt động của cấp dưới. Thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao;

6. Thực hiện chế độ họp giao ban, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ:

- Ban Giám hiệu, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên; Các bộ phận chuyên môn trực thuộc tổ hành chính họp giao ban 01 tuần/lần. Các tổ bộ môn, tổ GVCH họp 2 tuần/lần để đánh giá việc thực hiện công tác tuần qua, tháng qua, lắng nghe ý kiến đóng góp, lập kế hoạch và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuần tới, tháng tới;

- Chỉ đạo và tổ chức họp Hội đồng giáo dục 4 lần/năm học, họp CMHS 4 lần/năm để đánh giá rút kinh nghiệm những việc đã làm, triển khai nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn và kế hoạch tháng, quý, học kỳ.

- Căn cứ kết quả xếp loại thi đua A, B, C đối với CBGVNV cơ hữu, tổ hành chính Công đoàn phối hợp với chuyên môn đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng và các chế độ ưu đãi khác (nếu có) đối với người lao động.

MỤC II. TRÁCH NHIỆM CỦA CBGVNV TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. CBGVNV nhà trường có trách nhiệm

1. CBGVNV (người lao động): Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của nhà giáo theo quy định của Luật giáo dục, Điều lệ trường trung học, Quy chế trường Ngoài công lập, Thỏa ước lao động tập thể, Hợp đồng lao động và các thỏa thuận khác với nhà trường (nếu có). CBGVNV đều có quyền và nghĩa vụ tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung quy định tại điều 6 của quy chế này. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hiệu trưởng về hiệu quả công việc của mình;

2. Tổ trưởng chuyên môn: lập kế hoạch tuần, tháng, học kỳ, năm học và triển khai thực hiện sau khi đã thống nhất trong tổ chuyên môn. Hàng tháng viết nội dung kế hoạch thực hiện tháng lên bảng chỉ đạo chuyên môn thể hiện chỉ đạo chung của tổ chuyên môn về

tiến độ thực hiện chương trình, phân công GV ra đề chéo khối, xây dựng quỹ đề kiểm tra kèm ma trận, biểu điểm và đáp án. Kiểm tra đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng. Kiểm tra, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Công khai kết quả đánh giá và lưu trữ trong hồ sơ cá nhân;

3. Kiên quyết chống lại những biểu hiện, hành vi bẻ lái, mất đoàn kết của quyền và những hoạt động vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp nhà trường. Trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình CBGVNV phải thực hiện đúng quy chế chuyên môn và các quy định hợp pháp khác của nhà trường, phục tùng sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, nếu có khó khăn phải báo cáo kịp thời để được giải quyết đúng nguyên tắc, thấu tình đạt lý;

4. Thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống tham nhũng; Luật phòng, chống khủng bố; Pháp lệnh thực hành tiết kiệm. Xây dựng văn hóa cơ quan, đoàn kết nội bộ, phương pháp làm việc khoa học, phong cách và thói quen làm việc hợp tác và chia sẻ;

5. Mọi thành viên trong nhà trường đều phải nắm vững nhiệm vụ, kế hoạch chung của tổ chuyên môn và của nhà trường, theo đó xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch cá nhân để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; tôn trọng đồng nghiệp, CMHS và học sinh; bảo vệ uy tín của bản thân, đồng nghiệp và nhà trường.

MỤC III. NHỮNG VIỆC CBGVNV CẦN PHẢI BIẾT

Điều 5.

1. Chủ trương chính sách của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước đặc biệt là những chủ trương chính sách liên quan đến GD và loại hình trường Tư;
2. Hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị của nhà trường;
3. Các vụ việc tiêu cực, khiếu nại, tố cáo trong nhà trường (nếu có) đã được kết luận;
4. Việc đề bạt, tuyển dụng, điều động, nâng lương, chuyển chuyển, khen thưởng, kỷ luật CBGVNV, bố trí việc làm và quỹ hoạt động của công đoàn hàng năm;
5. Công tác tuyển sinh, thực hiện quy chế thi, quy chế chuyên môn từng năm học;
6. Công khai quỹ hoạt động công đoàn. Công khai nhận xét, đánh giá, xếp loại A, B, C hàng năm của tổ giáo viên cơ hữu và tổ Hành chính đối với CBNV cơ hữu tại cuộc họp sơ kết, tổng kết tổ chuyên môn và nhà trường.

MỤC IV. NHỮNG VIỆC CBGVNV ĐƯỢC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 6.

1. Chiến lược phát triển, quy mô và kế hoạch hoạt động hàng năm của nhà trường;
2. Quy trình quản lý đào tạo, bồi dưỡng CBGVNV. Những vấn đề về tổ chức, hoạt động, chức năng nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy chính quyền và đoàn thể trong trường;
3. Kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cho CBGVNV;
4. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị kỹ thuật của nhà trường;

5. Các biện pháp tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành. Các hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác của nhà trường;

6. Nội quy học sinh, nội quy các phòng chức năng (thư viện, thí nghiệm, máy tính...), quy chế tổ chức và hoạt động của trường, thoả ước lao động tập thể, các thoả thuận và các quy định khác của trường (nếu có);

7. Báo cáo sơ kết, tổng kết. Tổ chức hoạt động và hiệu quả của các chương trình tham quan du lịch, giao lưu học tập và hiệu quả hoạt động của quỹ công đoàn;

Các việc nêu trên được lấy ý kiến chủ yếu thông qua quá trình tổ chức Hội nghị Người lao động đầu năm học hoặc dự thảo văn bản đưa về tổ chuyên môn, bộ phận hoặc đưa lên hộp thư chung để mọi đoàn viên công đoàn được tham gia ý kiến, BCH công đoàn có trách nhiệm tập hợp báo cáo Hiệu trưởng.

MỤC V. NHỮNG VIỆC HỌC SINH ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN

Điều 7.

Những nội dung học sinh được biết:

1. Chủ trương, chế độ chính sách, quy định của Nhà nước, của Ngành và những qui định của nhà trường đối với học sinh;

2. Kế hoạch tuyển sinh, biên chế năm học, quy chế đánh giá xếp loại học sinh và các khoản đóng góp theo tháng, theo năm; chế độ chính sách của nhà nước và của nhà trường hỗ trợ HS (nếu có);

3. Chủ trương, kế hoạch học tập - rèn luyện, tổ chức cho học sinh phấn đấu gia nhập các tổ chức đảng trong trường.

Những nội dung học sinh được tham gia ý kiến:

1. Nội qui học sinh và qui định có liên quan đến học sinh;

2. Tổ chức các phong trào thi đua học tập - rèn luyện, hoạt động ngoại khoá, giao lưu học tập, GD truyền thống, GD kỹ năng sống, GD văn hoá học đường, hành quân về nguồn, dâng hương tham quan, tri ân và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nhân đạo, từ thiện...;

3. Việc tổ chức giảng dạy học tập, kiểm tra đánh giá, biên chế lớp, khen thưởng - kỷ luật của nhà trường có liên quan đến quyền lợi của học sinh.

Những nội dung trên được công khai dưới những hình thức sau:

- Niêm yết công khai tại bảng thông báo của trường những qui định về các khoản thu; về chất lượng đào tạo; về đội ngũ và cơ sở vật chất của trường; về tiêu chuẩn, kết quả tuyển sinh, biên chế lớp; về nội qui học sinh; quy định về khen thưởng - kỷ luật; kết quả các kỳ thi; quy chế đánh giá xếp loại học sinh...;

- Tổ chức họp CMHS 2 lần/học kỳ để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của CMHS, sự phối hợp giữa gia đình học sinh với nhà trường, thông báo kết quả học tập rèn luyện của học sinh...;

- Đặt hòm thư góp ý hoặc các hình thức góp ý khác để học sinh và các cha mẹ học sinh thuận lợi trong việc tham gia đóng góp ý kiến xây dựng với nhà trường.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện quy chế dân chủ tại lớp chủ nhiệm. Ban quản lý học sinh do phó hiệu trưởng phụ trách công tác GD đạo đức HS và công tác chủ nhiệm thường xuyên thu thập thông tin trực tiếp từ CMHS và HS; qua điện thoại, E - mail, qua hòm thư góp ý. Tổng hợp ý kiến phản ánh từ GVCN, học sinh và CMHS, Phó hiệu trưởng phụ trách chủ động phối hợp với GVCN và CMHS giải quyết các tình huống xảy ra và đề ra biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) và báo cáo Hiệu trưởng kịp thời. Trường hợp đặc biệt, mời Hiệu trưởng cùng tham gia giải quyết, không để xảy ra hiện tượng CMHS, HS bức xúc, thiếu tin tưởng nhà trường mà không được tư vấn, giải quyết dứt điểm, thấu tình đạt lý;

MỤC VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể, chính trị trong nhà trường

Người đứng đầu các tổ chức đoàn thể, chính trị trong trường là người đại diện cho đoàn thể, tổ chức chính trị đó, có trách nhiệm:

- Phối hợp với lãnh đạo trường tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong các lĩnh vực hoạt động của nhà trường;

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức chính trị, đoàn thể đảm bảo dân chủ, công khai về các chủ trương, biện pháp thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ của nhà trường;

- Ủy ban kiểm tra Công đoàn có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường đề nghị người có thẩm quyền giải quyết.

2. Trách nhiệm của Ban đại diện CMHS trường

2.1 Ban đại diện CMHS trường có trách nhiệm thu thập ý kiến đóng góp của cha, mẹ học sinh toàn trường, phối hợp cùng với nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

- Nội dung liên quan đến công tác phối hợp gia đình, nhà trường và xã hội;

- Thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng và thực hiện nghĩa vụ đóng góp. Thực hiện cam kết với nhà trường về trách nhiệm GD, quản lý con thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ của HS, đặc biệt là vấn đề tự học;

- Thực hiện các hoạt động XHH GD ở địa phương và nhà trường;

2.2 Cha, mẹ hoặc người đỡ đầu của học sinh có quyền phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên chủ nhiệm, với Ban quản lý học sinh hoặc thông qua Ban đại diện CMHS lớp hoặc Ban đại diện CMHS trường để đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác GD, quản lý, quyền lợi và trách nhiệm học sinh, của CMHS trong trường.

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy chế dân chủ được sửa đổi, bổ sung tại Hội nghị người lao động của trường hàng năm;
2. Cá nhân và các tổ chức chính trị, đoàn thể trong trường có trách nhiệm thực hiện tốt quy chế này. Căn cứ hiệu quả thực hiện đề nghị khen thưởng, hoặc xử lý kỷ luật NLD, HS theo qui định;
3. Hiệu trưởng có nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ phù hợp với thực tế nhà trường để đạt kết quả tốt.

*** Nơi nhận:**

- Công đoàn ngành GD;
- Chủ tịch HĐQT;
- BGH;
- BCH Công đoàn trường;
- BDD CMHS;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Th.S: Nguyễn Thị Mai

Số: 25/QĐ-QCDC/TL

Hải phòng, ngày 01 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT THĂNG LONG

Căn cứ vào Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2023 - 2024 của Trường THPT Thăng Long

Xét đề nghị của cấp ủy Chi bộ, Ban Giám Hiệu, BCH Công đoàn trường THPT Thăng Long

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập ban chỉ đạo việc thực hiện Quy chế dân chủ trường THPT Thăng Long năm học 2023 - 2024 gồm các ông (bà) có tên sau đây (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ có nhiệm vụ xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch nhằm triển khai thực hiện dân chủ trong nhà trường theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; tham mưu giúp cấp ủy và Ban giám hiệu nhà trường lãnh đạo chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các bộ phận, đoàn thể nhà trường thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với cấp trên.

Điều 3. Tổ trưởng Tổ Văn phòng, các bộ phận có liên quan và các ông (bà) có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Công đoàn GDHP
- Như điều 3
- Lưu VT



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Th.S: Nguyễn Thị Mai



DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ TRƯỜNG THPT Thăng Long
NĂM HỌC 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định Số: 25/QĐ-QCDC/TL ngày 15 tháng 11 năm 2023 của trường
THPT Thăng Long)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	NHIỆM VỤ
1	Nguyễn Thị Mai	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Nguyễn Đức Quyết	Phó hiệu trưởng - GV Ngữ văn	Phó ban
3	Nguyễn Thị Thủy	Phó hiệu trưởng - GV Toán	Phó ban
4	Nguyễn Đức Tùng	CTCD, tổ trưởng VP	Ủy viên
5	Lê Thị Bích Diệp	Tổ trưởng chuyên môn - GV Toán	Ủy viên
6	Lê Văn Tuấn	Bí thư đoàn trường, GV GD&ĐT	Ủy viên
7	Nguyễn Thị Minh Thúy	Ủy viên BCHCD - Tổ phó tổ GV Cơ hữu	Ủy viên

Danh sách gồm có 7 người



QUY CHẾ DÂN CHỦ TRƯỜNG THPT THĂNG LONG

(Ban hành kèm theo Quyết định Số: 25/QĐ-QCDC/TL ngày 01 tháng 10 năm 2023 của trường THPT Thăng Long)

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường

1. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường nhằm để thực hiện tốt nhất, hiệu quả nhất Luật Giáo dục và Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường ban hành theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

2. Phát huy quyền làm chủ, huy động tiềm năng trí tuệ của CBGVNV và học sinh toàn trường góp phần xây dựng kỷ cương, nền nếp, nâng cao chất lượng GD toàn diện của nhà trường. Thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, luật pháp của Nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Đảm bảo sự lãnh đạo về tư tưởng, chính trị của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Thực hiện trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng, phát huy vai trò, hiệu quả lao động của đội ngũ CBGVNV và các đoàn thể trong nhà trường;

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và Pháp luật, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm. Dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương của nhà trường;

3. Mọi Đảng viên, CBGVNV không có hành vi lợi dụng dân chủ, xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

CHƯƠNG II

MỤC I. TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG

Điều 3. Hiệu trưởng có trách nhiệm

1. Quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về chất lượng hoạt động của nhà trường. Phối hợp với Công đoàn trường tổ chức Hội nghị Người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học, theo qui định của nhà nước;

2. Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của nhà trường, trách nhiệm của CBGVNV và học sinh trong quy chế này;

3. Lắng nghe, tiếp thu ý kiến của các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường. Công khai các biện pháp giải quyết tại cuộc họp hội đồng giáo dục, sinh hoạt tổ, hoạt động của đoàn thể và hoạt động của Ban đại diện CMHS trường, lớp đúng chế độ hiện hành của nhà nước, đúng nội quy, quy chế, điều lệ của trường;

4. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong trường, phát huy dân chủ trong mọi công tác tổ chức và hoạt động của nhà trường;

5. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục yếu kém, tồn tại (nếu có) trong các hoạt động của cấp dưới. Thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao;

6. Thực hiện chế độ họp giao ban, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ:

- Ban Giám hiệu, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên; Các bộ phận chuyên môn trực thuộc tổ hành chính họp giao ban 01 tuần/lần. Các tổ bộ môn, tổ GVCH họp 2 tuần/lần để đánh giá việc thực hiện công tác tuần qua, tháng qua, lắng nghe ý kiến đóng góp, lập kế hoạch và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuần tới, tháng tới;

- Chỉ đạo và tổ chức họp Hội đồng giáo dục 4 lần/năm học, họp CMHS 4 lần/năm để đánh giá rút kinh nghiệm những việc đã làm, triển khai nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn và kế hoạch tháng, quý, học kỳ.

- Căn cứ kết quả xếp loại thi đua A, B, C đối với CBGVNV cơ hữu, tổ hành chính Công đoàn phối hợp với chuyên môn đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng và các chế độ ưu đãi khác (nếu có) đối với người lao động.

MỤC II. TRÁCH NHIỆM CỦA CBGVNV TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. CBGVNV nhà trường có trách nhiệm

1. CBGVNV (người lao động): Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của nhà giáo theo quy định của Luật giáo dục, Điều lệ trường trung học, Quy chế trường Ngoài công lập, Thỏa ước lao động tập thể, Hợp đồng lao động và các thỏa thuận khác với nhà trường (nếu có). CBGVNV đều có quyền và nghĩa vụ tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung quy định tại điều 6 của quy chế này. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hiệu trưởng về hiệu quả công việc của mình;

2. Tổ trưởng chuyên môn: lập kế hoạch tuần, tháng, học kỳ, năm học và triển khai thực hiện sau khi đã thống nhất trong tổ chuyên môn. Hàng tháng viết nội dung kế hoạch thực hiện tháng lên bảng chỉ đạo chuyên môn thể hiện chỉ đạo chung của tổ chuyên môn về

tiến độ thực hiện chương trình, phân công GV ra đề chéo khối, xây dựng quỹ đề kiểm tra kèm ma trận, biểu điểm và đáp án. Kiểm tra đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng. Kiểm tra, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Công khai kết quả đánh giá và lưu trữ trong hồ sơ cá nhân;

3. Kiên quyết chống lại những biểu hiện, hành vi bè phái, mất đoàn kết của quyền và những hoạt động vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp nhà trường. Trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình CBGVNV phải thực hiện đúng quy chế chuyên môn và các quy định hợp pháp khác của nhà trường, phục tùng sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, nếu có khó khăn phải báo cáo kịp thời để được giải quyết đúng nguyên tắc, thấu tình đạt lý;

4. Thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống tham nhũng; Luật phòng, chống khủng bố; Pháp lệnh thực hành tiết kiệm. Xây dựng văn hóa cơ quan, đoàn kết nội bộ, phương pháp làm việc khoa học, phong cách và thói quen làm việc hợp tác và chia sẻ;

5. Mọi thành viên trong nhà trường đều phải nắm vững nhiệm vụ, kế hoạch chung của tổ chuyên môn và của nhà trường, theo đó xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch cá nhân để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; tôn trọng đồng nghiệp, CMHS và học sinh; bảo vệ uy tín của bản thân, đồng nghiệp và nhà trường.

MỤC III. NHỮNG VIỆC CBGVNV CẦN PHẢI BIẾT

Điều 5.

1. Chủ trương chính sách của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước đặc biệt là những chủ trương chính sách liên quan đến GD và loại hình trường Tư;
2. Hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị của nhà trường;
3. Các vụ việc tiêu cực, khiếu nại, tố cáo trong nhà trường (nếu có) đã được kết luận;
4. Việc đề bạt, tuyển dụng, điều động, nâng lương, chuyển chuyên, khen thưởng, kỷ luật CBGVNV, bố trí việc làm và quỹ hoạt động của công đoàn hàng năm;
5. Công tác tuyển sinh, thực hiện quy chế thi, quy chế chuyên môn từng năm học;
6. Công khai quỹ hoạt động công đoàn. Công khai nhận xét, đánh giá, xếp loại A, B, C hàng năm của tổ giáo viên cơ hữu và tổ Hành chính đối với CBNV cơ hữu tại cuộc họp sơ kết, tổng kết tổ chuyên môn và nhà trường.

MỤC IV. NHỮNG VIỆC CBGVNV ĐƯỢC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 6.

1. Chiến lược phát triển, quy mô và kế hoạch hoạt động hàng năm của nhà trường;
2. Quy trình quản lý đào tạo, bồi dưỡng CBGVNV. Những vấn đề về tổ chức, hoạt động, chức năng nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy chính quyền và đoàn thể trong trường;
3. Kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cho CBGVNV;
4. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị kỹ thuật của nhà trường;

5. Các biện pháp tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành. Các hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác của nhà trường;

6. Nội quy học sinh, nội quy các phòng chức năng (thư viện, thí nghiệm, máy tính...), quy chế tổ chức và hoạt động của trường, thoả ước lao động tập thể, các thoả thuận và các quy định khác của trường (nếu có);

7. Báo cáo sơ kết, tổng kết. Tổ chức hoạt động và hiệu quả của các chương trình tham quan du lịch, giao lưu học tập và hiệu quả hoạt động của quỹ công đoàn;

Các việc nêu trên được lấy ý kiến chủ yếu thông qua quá trình tổ chức Hội nghị Người lao động đầu năm học hoặc dự thảo văn bản đưa về tổ chuyên môn, bộ phận hoặc đưa lên hộp thư chung để mọi đoàn viên công đoàn được tham gia ý kiến, BCH công đoàn có trách nhiệm tập hợp báo cáo Hiệu trưởng.

MỤC V. NHỮNG VIỆC HỌC SINH ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN

Điều 7.

Những nội dung học sinh được biết:

1. Chủ trương, chế độ chính sách, quy định của Nhà nước, của Ngành và những qui định của nhà trường đối với học sinh;

2. Kế hoạch tuyển sinh, biên chế năm học, quy chế đánh giá xếp loại học sinh và các khoản đóng góp theo tháng, theo năm; chế độ chính sách của nhà nước và của nhà trường hỗ trợ HS (nếu có);

3. Chủ trương, kế hoạch học tập - rèn luyện, tổ chức cho học sinh phấn đấu gia nhập các tổ chức đảng trong trường.

Những nội dung học sinh được tham gia ý kiến:

1. Nội qui học sinh và qui định có liên quan đến học sinh;

2. Tổ chức các phong trào thi đua học tập - rèn luyện, hoạt động ngoại khoá, giao lưu học tập, GD truyền thống, GD kỹ năng sống, GD văn hoá học đường, hành quân về nguồn, dâng hương tham quan, tri ân và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nhân đạo, từ thiện...;

3. Việc tổ chức giảng dạy học tập, kiểm tra đánh giá, biên chế lớp, khen thưởng - kỷ luật của nhà trường có liên quan đến quyền lợi của học sinh.

Những nội dung trên được công khai dưới những hình thức sau:

- Niêm yết công khai tại bảng thông báo của trường những qui định về các khoản thu; về chất lượng đào tạo; về đội ngũ và cơ sở vật chất của trường; về tiêu chuẩn, kết quả tuyển sinh, biên chế lớp; về nội qui học sinh; quy định về khen thưởng - kỷ luật; kết quả các kỳ thi; quy chế đánh giá xếp loại học sinh...;

- Tổ chức họp CMHS 2 lần/học kỳ để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của CMHS, sự phối hợp giữa gia đình học sinh với nhà trường, thông báo kết quả học tập rèn luyện của học sinh...;

- Đặt hòm thư góp ý hoặc các hình thức góp ý khác để học sinh và các cha mẹ học sinh thuận lợi trong việc tham gia đóng góp ý kiến xây dựng với nhà trường.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện quy chế dân chủ tại lớp chủ nhiệm. Ban quản lý học sinh do phó hiệu trưởng phụ trách công tác GD đạo đức HS và công tác chủ nhiệm thường xuyên thu thập thông tin trực tiếp từ CMHS và HS; qua điện thoại, E - mail, qua hòm thư góp ý. Tổng hợp ý kiến phản ánh từ GVCN, học sinh và CMHS, Phó hiệu trưởng phụ trách chủ động phối hợp với GVCN và CMHS giải quyết các tình huống xảy ra và đề ra biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) và báo cáo Hiệu trưởng kịp thời. Trường hợp đặc biệt, mời Hiệu trưởng cùng tham gia giải quyết, không để xảy ra hiện tượng CMHS, HS bức xúc, thiếu tin tưởng nhà trường mà không được tư vấn, giải quyết dứt điểm, thấu tình đạt lý;

MỤC VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể, chính trị trong nhà trường

Người đứng đầu các tổ chức đoàn thể, chính trị trong trường là người đại diện cho đoàn thể, tổ chức chính trị đó, có trách nhiệm:

- Phối hợp với lãnh đạo trường tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong các lĩnh vực hoạt động của nhà trường;

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức chính trị, đoàn thể đảm bảo dân chủ, công khai về các chủ trương, biện pháp thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ của nhà trường;

- Ủy ban kiểm tra Công đoàn có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường đề nghị người có thẩm quyền giải quyết.

2. Trách nhiệm của Ban đại diện CMHS trường

2.1 Ban đại diện CMHS trường có trách nhiệm thu thập ý kiến đóng góp của cha, mẹ học sinh toàn trường, phối hợp cùng với nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

- Nội dung liên quan đến công tác phối hợp gia đình, nhà trường và xã hội;

- Thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng và thực hiện nghĩa vụ đóng góp. Thực hiện cam kết với nhà trường về trách nhiệm GD, quản lý con thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ của HS, đặc biệt là vấn đề tự học;

- Thực hiện các hoạt động XHH GD ở địa phương và nhà trường;

2.2 Cha, mẹ hoặc người đỡ đầu của học sinh có quyền phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên chủ nhiệm, với Ban quản lý học sinh hoặc thông qua Ban đại diện CMHS lớp hoặc Ban đại diện CMHS trường để đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác GD, quản lý, quyền lợi và trách nhiệm học sinh, của CMHS trong trường.

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy chế dân chủ được sửa đổi, bổ sung tại Hội nghị người lao động của trường hàng năm;
2. Cá nhân và các tổ chức chính trị, đoàn thể trong trường có trách nhiệm thực hiện tốt quy chế này. Căn cứ hiệu quả thực hiện để đề nghị khen thưởng, hoặc xử lý kỷ luật NLD, HS theo qui định;
3. Hiệu trưởng có nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ phù hợp với thực tế nhà trường để đạt kết quả tốt.

*** Nơi nhận:**

- Công đoàn ngành GD;
- Chủ tịch HĐQT;
- BGH;
- BCH Công đoàn trường;
- BDD CMHS;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG
Th.S: *Nguyễn Thị Mai*